

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP IV No. _____

Date: _____

A.- BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name: VAN MINH TRI
2. Other name: VAN TRI (PEN NAME)
3. Date/Place of birth: JULY 31ST 1942 AN XUYEN VILLAGE BAC LIEU PROVINCE
4. Residence address: 322 BIS DIEN BIEN PHU P.11 Q10 TP HO CHI MINH
5. Mailing address: - ID -
6. Current occupation: TEACHER OF ENGLISH

B.- RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Nos	Name	DOB	POB	Sex	N/S	Address	Relation
1	LE THI KIEU ĐOAN	APR/1/52	KHANH LAM	F		THE SAME AS MINE	MY WIFE
2	VAN MINH HUY	APR/13/74	(AN XUYEN) SAIGON	M		THE SAME AS MINE	MY SON
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							

C.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest relatives in the US:

Name	Relationship	Address

NONE

2. Closest relatives in other foreign countries:

Name	Relationship	Address

NONE

D.- COMPLETE FAMILY LISTING

	Living/Dead	Address
1. Father: VAN CONG LAU	DEAD	
2. Mother: NGUYEN THI SANG	LIVING	280 NGUYEN CHI THANH QU TP HCM
3. Spouse: LE THI KIEU ĐOAN	LIVING	322 BIS DIEN BIEN PHU P11 Q10 TP HCM
4. Former spouse (if any):	NONE	
5. Children: a) VAN THI KIEU OANH	DEAD	
b) VAN MINH HUY	LIVING	322 BIS DIEN BIEN PHU P11 Q10 TP HCM

6. Siblings: YOUNGER BROTHERS

a) VAN MINH HONG	LIVING	280 NGUYEN CHI THANH Q77 TP HCM
b) VAN MINH TRUNG	LIVING	-id-
c) VAN MINH PHUONG	LIVING	-id-
d) VAN MINH KINH	LIVING	-id-

E. - EMPLOYMENT BY US GOV. AGENCIES OR OTHER US ORGANISATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person employed: NONE
 Date: from DECEMBER/1964 to APRIL 30th - 1975
 3. Title of last position held:
 4. Agency/Company/Office:
 5. Name of last supervisor:
 6. Reason for leaving:
 7. Training for job in VN:

F. - SERVICE WITH GNV OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person serving: VAN MINH TRI
 2. Date: from DECEMBER/1967 to APRIL 30th - 1975
 3. Last rank: SECOND-CLASS TEACHER AT THE SECONDARY HIGH SCHOOL
 4. Ministry/Office/Military unit: MINISTRY OF EDUCATION AND YOUTH
 5. Name of supervisor: MINISTER OF EDUCATION AND YOUTH NGÔ KHẮC TÍNH
 6. Reason for leaving: THE HISTORICAL EVENT ON APRIL 30th - 1975
 7. Name of American Adviser: MRS MABEL RING, M. Ed. B. COM. MR FRED J. ARMISTEAD, Ph. D.
 8. US Training courses in VN: US TRAINING COURSE OF LEADING TEACHERS (HELD IN NOV/1973)
 9. US Awards or Certificates:

G. - TRAINING OUTSIDE OF VN OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of student training: NONE
 2. School and School address:
 3. Date: from to
 4. Description of courses:

H. - REEDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person in reeducation: NONE
 2. Total time in reeducation:
 3. Still in reeducation:

I. - ANY ADDITIONAL REMARKS

(TO BE CONTINUED ON THE NEXT PAGE)

Signature:

[Signature]
 Van minh Tri

Date: NOVEMBER/14th/1988

J. - PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 1) MY I.D. CARD ISSUED BY RVN GOV.
- 2) MY BIRTH CERTIFICATE
- 3) MY WIFE'S BIRTH CERTIFICATE
- 4) MY SON'S BIRTH CERTIFICATE
- 5) MY MARRIAGE CERTIFICATE
- 6) MY RESIDENCE CERTIFICATE
- 7) DETACHMENT ORDER OF THE MINISTRY OF NATIONAL DEFENSE
- 8) MILITARY TRAINING CERTIFICATE ISSUED BY CHILANG MILITARY TRAINING CENTER
- 9) COPY OF THE 1st PAGE OF THE BOOK ENTITLED 'I STUDY GEOGRAPHY' FROM
- 10) WINTER WITH MY PEN NAME IN ITS EDITORIAL STAFF
- 10) ADMINISTRATION CERTIFICATE ISSUED BY TAN AN SECONDARY HIGH SCHOOL.
- 11) RELEASE ORDER OF OCTOBER/14th/1980 (GUILTY OF FLYING THE COUNTRY)
- 12) RELEASE ORDER OF JANUARY/30th/1986

I) Any additional remarks :

Dear Sirs,

I am writing to solicit you for help. Please forgive my unwillingly disturbing you.

I know of nothing more calculated ^{to MAKE} a man sick of this world than my deplorable situation, all the more so as my family have just got enough to keep body and soul together.

From October/80 till January/86, I was twice taken into custody due to my flying the country by boat (admitted gratis on my friends' boat). Having been released, I have been on my last leg, unable to make both ends meet. Particularly in the spiritual point of view, I am sorry that, within the scope of this letter, I should not be able to get across to you all my sufferings when I must live in a society where such moral values as liberty, human dignity and justice etc. , are pitifully remoter and remoter!

Accordingly, I should be very grateful if you would 'help a lame dog over a stile' by facilitating my family's going to the USA where a new horizon can be found.

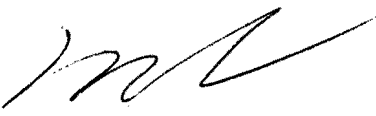
Being a graduate from the Faculty of Pedagogy in Saigon, speaking and writing rather good English and French and a smattering of Spanish, I wish I would be allowed to continue my study of Spanish at an American University so that I may be qualified to earn my living in your esteemed country by teaching Spanish as a second language when the occasion presents itself.

I trust you will give my matter your immediate attention and my application will meet with your approval that tells much for the humanitarian spirit of your organisation. I shall be looking forward to your L.O.I.

Thanking you in advance,

We are, dear Sirs,

Faithfully yours.


Van Minh Cui

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THE CÁN ĐỐC số 04730335

Tên: NGUYỄN THỊ BANG

Ngày, nơi sinh: 31-07-1942

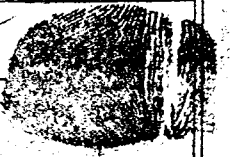
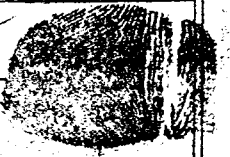
Ấn-Xuất: Ấp-Tiền

Ấn-Dòng-Lưu: Phường-Dòng-Lưu

Ấn: Nguyễn-Thị-Bang

Địa chỉ: TS.2 Tân-Chợ, ANXUYEN



Dấu vết riêng: <u>Chấn sọ 3 dưới</u>		Cao: 1 th <u>57</u> L
<u>sau khoe miệng phải,</u>		Nặng: <u>50</u> Kg
Chữ ký đương sự: <u>[Signature]</u>	Ngon tròn mặt	
<u>ANKUYEN</u> ngày <u>18-5-19 70</u>		
<u>TRƯỞNG-TY C.S.Q.G.</u>	Nợ tròn trái	
<u>BÙI NHẬT HÒA</u>		

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Thành Phố Hồ Chí Minh

Ngày 17 tháng 04 năm 1953

Số 818/HT

Ấy xác thể vì khai sinh cho

VAN MINH TRAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TRÍCH LỤC GIẤY
~~ẤN~~ THỂ VÌ KHAI SANH
LẬP TẠI TÒA HOÀ GIẢI SAIGON

Tòa
trong phiên xử công khai ngày
có mặt các ông:

HOÀ GIẢI SAIGON

xử về việc hộ

17-4-1953

— Chánh án

NGUYỄN KHẮC DUNG

— Biện lý

— Lục sự

J. NGUYỄN VĂN TRÀ

đã tuyên bản án như sau:

Bởi các lẽ ấy

— Phán rằng :

- VAN MINH TRAI, sinh ngày 31-7-1942, tại An Xuyên,
(Bạc Liêu), con của VAN CÔNG LẬU và NGUYỄN THỊ SANG.

Trước bạ ngày 18-4-1953, tờ 63, ngăn : 595/19 Số 89;

Trần chơn Linh/3

Trích sao y bản chính có lưu trữ tại Tòa án Nhân dân Thành phố
Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 07 năm 1979

T.Ư. CHÁNH ÁN

P. Chánh Văn phòng

Pho Văn Phòng,

Giá tiền: 30 xu

Biên lại: 92B/



NGƯỜI ĐẠI HỮNG ÂM

Ấn thể-vi khai-sanh cho
Lê-thị-Kiều-Đoan

Chính Án : Nguyễn-trọng-Thắc
Biện-Lý :
Lục-Sự : Trần-bá-Thế

đã lên bản án như sau

BẢN ÁN

TOA-ÁN

Chiếu theo đơn của
xin ấn thể-vi khai-sanh cho

Lê-văn-Sáu
con

BỞI CÁC LẼ ẤY,

Chứng nhận

Phán rằng :

- Lê-thị-Kiều-Đoan, nữ, sanh ngày 01.4.1952
tại Xã Khánh-lâm (Anxuyên) con chánh thức
của Lê-văn-Sáu và Phạm-thị-Liệt./-



Phán rằng ấn thể-vi khai-sanh cho Lê-thị-Kiều-Đoan
Đạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai sanh đương-niên
Xã Khánh-lâm (Anxuyên)

và lược biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhất ngày kể trên
giữ lại lưu-trữ công-văn
và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại

Đạy nguyên-don chịu hết án phí

Ấn này làm, xư và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên,

Ký tên: Nguyễn-trọng-Thắc, Trần-bá-Thế

Trước-ba tại Phòng Ba (Saigon) ngày 6.6.1961 tại Quận-Long
Quyền I Tờ 37 Số 614
Thán: 240\$

GIÁ TIỀN	
Con niên...	20,000
Bổng lộc...	5,000
Biên lai...	0,500
Cộng chung...	25,500

CHÍNH-LỤC-SỰ
Anxuyên, ngày tháng 8 năm 19 69
CHÍNH-LỤC-SỰ
Đặng-văn-Sanh

Xã, thị trấn:

Thị trấn, quận:

Thành phố, tỉnh:

Số 88/2021
7. 11. 2021

GIẤY KHAI SINH

Số 88
Quyển số 02

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	Vũ Minh Tuấn		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười ba, tháng tư, năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (13-04-1975)			
Nơi sinh	Xã Hùng Cường			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Vũ Minh Tuấn 1942		Trần Thị Hiền 1952	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Giáo viên		Thầy giáo	
Nơi ĐKKK thường trú	Xã Hùng Cường		Xã Hùng Cường	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Thị Hiền 1952			



Đã ký ngày 15 tháng 02 năm 1975
TM/UBND Trần Thị Hiền ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Ủy ban Nhân dân xã Hùng Cường

Đã ký Trần Thị Hiền

VIỆT NAM CỘNG HÒA

★

TỈNH HAY THÀNH- PHỐ

AN-XUYỀN

QUẬN QUẬN-LONG

XÃ TÂN-XUYỀN

✱

Số hiệu

★

Trích lục

CHỨNG THƯ HÔN-THƯ

Tên, họ người chồng VĂN-MINH-TRÍ
Nghề nghiệp Giáo-sư
Sinh ngày 31 tháng 7 năm 1942
tại AN-XUYỀN (Bạc-Liên)
cư sở tại Tân-Xuyên (An-Xuyên)
Tạm trú tại Tân-Xuyên (An-Xuyên)
Tên họ cha chồng VĂN-CÔNG-LẦN (sống)
(sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ chồng NGUYỄN-THỊ-SANG (sống)
(sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ người vợ LÊ-THỊ-KIỀU-ĐOAN
nghề nghiệp Nội trợ
Sinh ngày 01 tháng 4 năm 1952
tại Khánh-Lâm (An-Xuyên)
cư sở tại Tân-Xuyên (An-Xuyên)
tạm trú tại Tân-Xuyên (An-Xuyên)
Tên, họ cha vợ LÊ-VĂN-SÁU (sống)
(sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ vợ PHẠM-THỊ-LIỆT (sống)
(sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới Ngày hai mươi sáu, tháng mười dương lịch,
năm một ngàn chín trăm bảy mươi (26-10-1970)
Vợ chồng có khai hay không lập hôn ước
Ngày _____ tháng _____ năm _____
tại _____

TRÍCH Y BỒN CHÍNH :

Tân-Xuyên ngày 26 tháng 10 năm 1970

viết Hộ tịch

MIỄN THỊ THỰC

Tham chiếu Công-Vấn số
4366/BNV. HC 29, ngày
3-8-70 của Bộ Nội-Vụ



NGUYỄN-VĂN-NAM

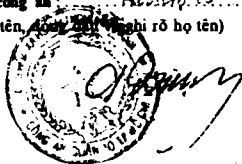
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số:.....683700...CN

Họ và tên chủ hộ:.....VĂN MINH TRÍ.....
Ấp, ngõ, số nhà:.....322A/115.....
Thị trấn, đường phố:.....Độc lập.....Phước.....
Xã, phường:.....114.....Độc lập.....1.....
Huyện, quận:.....Quận 1.....

Ngày:.....10.....tháng.....03.....năm.....1982.....
Trưởng công an:.....Nguyễn Văn Đức.....
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3:.....

PHÓ CÔNG AN QUẬN 10
Nguyễn Văn Đức

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

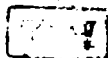
Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu



Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

BAN BIÊN-TẬP : THE EDITORIAL STAFF

Soạn-giả : (COMPILERS)

VĂN-CÔNG-LÀU (MY FATHER'S NAME)

LƯU-VĂN-LÊ

TRẦN-TRỌNG-PHAN

PHẠM-VĂN-VỆ

Họa-sĩ : (PAINTER)

LÊ-CHÁNH

Nhạc-sĩ : (MUSICIAN)

VĂN-TRÍ (MY PEN NAME)

Chuyên-viên Tu-thư : (TEXTBOOK - PREPARING SPECIALIST)

Bà LÊ-DOÃN-KIM

Chuyên-viên Hoa-Kỳ : (AMERICAN SPECIALISTS)

Bà MABEL RING, M. Sc. , B. Com.

Ông FRED J. ARMISTEAD, Ph. D.

NHÂN DÂN HOA-KỲ

với sự hợp-tác của

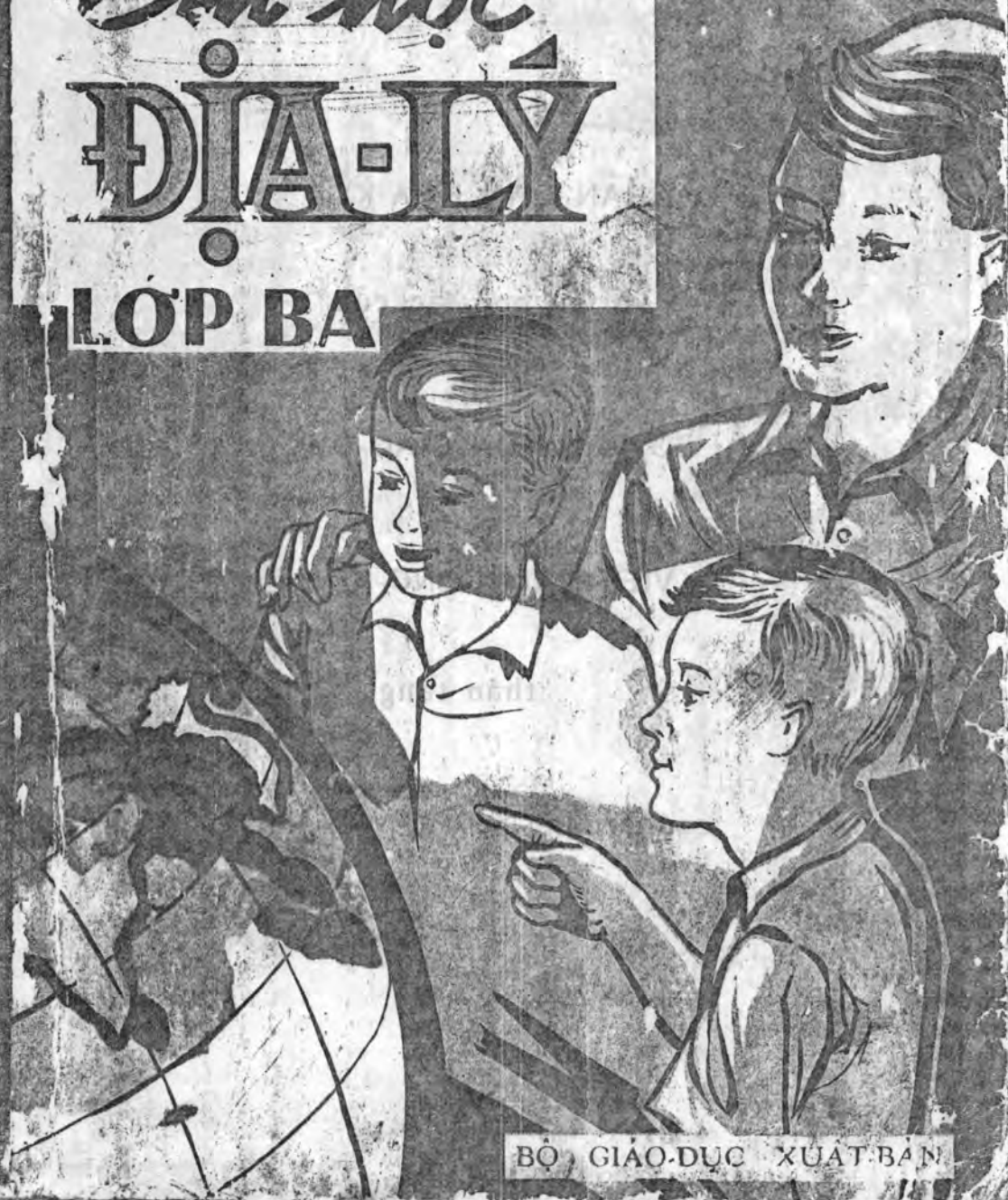
BỘ VĂN-HÓA GIÁO-DỤC

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

thân tặng

các Trường Sở tại Việt-Nam

Em học
ĐI A-LÝ
LỚP BA



BỘ GIÁO DỤC XUẤT BẢN

TỔNG-TRƯỞNG BỘ QUỐC-PHÒNG

- Chiếu Hiến-Pháp ngày 1 tháng 4 năm 1967;

H G H I - D I N H

Điều 1.- Để điều-chỉnh, 330 khóa-sinh DBSQ/TB có tên trong danh sách đính kèm, thuộc thành phần giáo-chức thụ huấn (sau 9 tuần thụ huấn quân sự) Khóa 8/68 SQTB được biệt phái ngoài ngạch cho đến khi có lệnh mới sang Bộ Giáo-Dục và Thanh-Niên.

Điều 2.- Lương bổng và phụ khoản lương bổng (nếu có) của các đương sự do Bộ Giáo-Dục và Thanh-Niên đài thọ.

Điều 3.- Đồng-Lý Văn-Phông, Bộ Quốc-Phòng lãnh nhiệm vụ thi hành Nghị-Định này./-

Saigon, ngày 7 tháng 5 năm 1969

Ký tên Nguyễn-Văn-Vỹ (dấu)

XX

ANH SÁCH 330 KHÓA SINH DBSQ/TB TRƯỚC THÀNH PHẦN GIÁO-CHỨC THỤ HUẤN KHÓA 8/68 SQTB ĐƯỢC BIỆT PHAI NGOÀI NGẠCH SANG BỘ GIÁO-DỤC VÀ THANH-NIÊN SAU 9 TUẦN LỄ THỤ HUẤN QUÂN-SỰ (Đính kèm Nghị-Định số 340-QP/ND ngày 7 tháng 5 năm 1969)

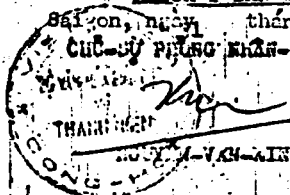
HỌ và TÊN : Số quân :

301 VĂN - MINH - TRÍ 62/509.995

TRÍCH Y BẢN CHÍNH :

Saigon, ngày tháng năm 1975
CHỦ-SY PHÒNG KHÁM-VIÊN L:

Nơi-nhận :
-Đương-sự.....03 bản
-Hộ-sở cá-nhập.....01 "
LƯU-Y.- Ban sao này chỉ
cấp 1 lần.-



Việt-Nam Cộng-Hòa
Tỉnh Long-An

Ty Văn-giáo Giáo-Dục và TH.
Trường Trung-Học Tân-An

CHỨNG-THƯ HÀNH-CHÁNH
- + + + + + -

Số 657/THTA/L/HC

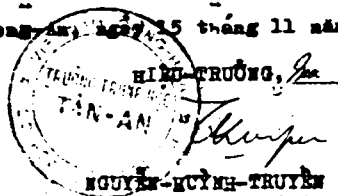
HIỆU-TRƯỞNG TRƯỜNG-TRUNG-HỌC TÂN-AN(LONG-AN)

Chứng-nhận :

Ông VĂN-MINH-TRÍ, Giáo-sư Trung-
Học Độ 2 cấp hạng 2 tổng sự tại Trường Trung-Học
Học Tân-An.

Nay cấp Chứng-thư này theo đơn xin
để đương-sự bổ-túc hồ-sơ Hành-Chánh.

Long-An, ngày 15 tháng 11 năm 1974



7 TẬP CHỨNG NHẬN

CHÍNH HẠNG CỘNG HÒA
DÂN CHỦ VIỆT NAM
LỘ TỐT TÍNH KINH QUẢN
TỔNG CỤC AN TỈNH
TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN CHI LĂNG

Số : 0041⁰/HL/CL/HG/NV

THAM-CHIẾU : Danh-sách số 24.161/QP/DT/221 ngày 17-12-83
của Nhà Động Viên.

0

Ông-Tổ ĐINH ĐÌNH-TRUY, Chỉ-Huy Trưởng Trung-Tâm
Huấn-Luyện Chi-Lăng

CHỨNG NHẬN

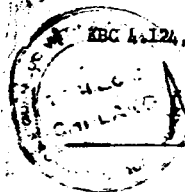
Khoá-Sinh Giáo-Chức : VĂN MIỄN TRÍ

Số quân : 62/503.995 thuộc Trung Lực An ninh

Đã xin-huấn 3 tuần lễ căn-bản quân-cử tại TRUNG-TÂM HUẤN-LUYỆN

CHI-LĂNG ; và được Nhà Động-Viên chấp-thuận cho biệt-phái về
nhiệm-sở cũ.

KBC 4.124, ngày 07 tháng 01 năm 1969



Muon

Số 10 / LT

Tôi,

Ngô Văn Kinh

Chức vụ

Phó Trưởng huyện công an

Căn cứ quyết định miễn tố số ngay tháng năm

Đổi tên bị can Viễn Minh Trí can bị xét xử

Căn cứ vào pháp luật hiện hành.

RAIQUAN THA2

Họ và tên Viễn Minh Trí bí danh

Sinh ngày tháng năm 31/10/1930

Sinh quán Quận Phú Nhuận Sài Gòn

Trú quán Phước An xã 2 xã T/P 42 cũ Mỹ

Nghề nghiệp giáo viên

Đang giam tại trại giam huyện Nam cần

Thi hành khi nhận được lệnh này

Lệnh này gọi tên Viễn Minh Trí kiểm

sát nhân dân huyện Nam cần để tuân

NƠI NHẬN

- Ông viện trưởng VLSND

dựa báo cáo

- Ông giám thị trại giam T/H

- Lưu hồ sơ

Viễn Minh Trí bắt nhận danh

Đã nhận chuẩn ngày 14/10/1930

Viễn Minh Trí

Phạm Văn Tuyên

T/M: BAN CHỈ HUY CÔNG AN HUYỆN

Phó Trưởng huyện công an

Ngô Văn Kinh

Ngô Văn Kinh

GIẤY XÁC NHẬN

Xét tội trạng của anh chị: Văn Minh Trí
Can tội: Viết biên
Can cứ vào cuộc họp xét tha của Công an ngày 30-1-1986
Viện Kiểm Sát Nhân Dân Cửu Long, căn cứ vào pháp luật hiện hành đưa
anh chị Trí đến Nông Lâm Trường Quốc
Doanh Thống Nhất chỉ tạo lao động ngày 19-4-1985
Qua thời gian lao động tốt, Ban Giám Đốc Nông Lâm Trường xét miễn
giảm thời gian lao động cho anh chị: Trí

Tốt

ở xã phường 14 Huyện Cuộc 10 hố 322 ⁶⁸
tỉnh T.P. Hồ Chí Minh

Trình diện và chịu sự quản lý giáo dục và bố trí của địa phương,

Ngày 30 tháng 1 năm 1986

Nhà Nhân

Văn Minh Trí

Cư Ng. 322⁶⁸ - HBP. 14, 910

Căn cứ: Viết biên

Có dấu Công An phường trình diện

T.M Ban Giám Đốc



1/6/86 Văn Minh Trí

Ngày 14-02-1986

phó Phó An ninh



Châu Văn Đan